

## CHỮ MỆNH TRONG TRUYỆN KIỀU - QUÁ

### TRÌNH BIẾN HÓA CỦA VIỆT NHO -phần1

#### *1. Luận đề của Truyện Kiều: Định mệnh và tu tâm hay siêu việt biện chứng?*

##### 1.1. Định mệnh

[Truyện Kiều](#) không phải chỉ là một câu chuyện của một người thiếu nữ tài hoa Thúy Kiều, song là một tích sự (epic), hay nói theo kiểu ngôn ngữ của hậu hiện đại, một tích truyện (narrative) về định mệnh của con người. Thế nên, chúng ta không lấy làm lạ khi Nguyễn Du chọn Đoạn Trường của Thanh Tâm Tài Nhân, soạn lại với tựa đề Đoạn Trường Tân Thanh. Sở đoạn trường ghi chép và quy định số phận con người. Sở đoạn trường không phải chỉ là một biểu tượng, và tích truyện của nàng Kiều không phải là

dụ ngôn. Theo Nguyễn Du, tích truyện của Thúy Kiều là một sự lặp lại của chính định mệnh. Đó chính là một quy định, một quy định thật sự, từng ghi chép minh bạch trong một cái sổ gọi là đoạn trường bởi ông Trời, mà con người chúng ta, dù tài hoa tới đâu cũng không thể thay đổi. Thúy Kiều chỉ lặp lại Đạm Tiên, giống hệt như Đạm Tiên chỉ là một tích sự tiêu biểu cho tất cả mọi số mệnh của những kỳ nữ tương tự. Nói theo ngôn ngữ của triết gia Friedrich Nietzsche, định mệnh con người lặp đi lặp lại trong vòng luân hồi vĩnh cửu (ewige Wiederkehr des Gleichen).

## 1.2. Bi Kịch của thân phận con người

Thế nên, trong tích truyện, tính chất bi đát (tragic) cũng như phi lý (absurd) của con người được Nguyễn Du diễn đạt trong sự mâu thuẫn, hay trong biện chứng đối lập giữa tài và mệnh:

*"Chữ Tài chữ Mệnh khéo là ghét nhau,"*

*hay:*

*"Chữ Tài liền với chữ Tai một vần."*

Ý chí con người, ước vọng tự nhiên của chúng sinh như tình ái (Kim Trọng, Thúc Sinh), cũng như tài hoa ([Thúy Kiều](#)), và quyền lực (Từ Hải) vẫn không thể thắng định mệnh: mưu sự tại nhân song thành sự tại thiên. Sự bất lực của con người được diễn đạt bởi niềm tin vào định mệnh là một sự bi đát vượt khỏi những bi thương thường nhật. Tính chất bất tự do của thân phận làm người là một bi đát vượt xa cái bi thảm "thường tình" của con người như: sinh, lão, bệnh, tử, tức cái nghiệp mà đức Thích-Ca khám phá trước khi giác ngộ đạo. Thật vậy cái nghiệp mà cụ Nguyễn diễn tả là một định mệnh bi đát, vượt khỏi luật nhân quả thường tình của ác giả ác báo, tức định luật mà Phật giáo xác tín như trồng dưa đọt dưa, trồng đậu đọt đậu. Do đó, đối với cụ, sự việc chấp nhận định mệnh giống như hành động chấp nhận một điều phi lý mà con người không thể hiểu. Sự chấp nhận định mệnh không theo luận lý của nhân quả, song theo cái đạo của mệnh, tức phi lý. Chính vì sự phi lý của mệnh mà Nguyễn Du,

giống như Nietzsche, biểu tả tâm tư của ông một cách vừa phần uất vừa nhẫn nhục (ressentiment) qua miệng Kiều:

*"Đã mang lấy nghiệp vào thân,"*

hoặc:

*"Làm thân trâu ngựa đền nghì trúc mai."*

Nhưng khác với ông tổ hiện sinh vô thần, cụ Nguyễn Du không gào thét đòi giết Thượng Đế, cụ cũng không giống Cao Bá Quát mạt sát kiếp người:

*"Ba hồi trống giục đù cha kiếp*

*Một lát gương rơi đéo mẹ đời."*

*Cụ nhẫn nhục an phận theo mệnh:*

*"Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa."*

Chính vì vậy, nàng Kiều của Nguyễn Du đã khám phá ra bí mật của cái mệnh, đó chính là thân phận làm người, đó chính là định

mệnh. Định mệnh này vượt khỏi cái nghiệp (Karma) của Phật giáo. Nói cách khác, đó chính là một cái nghiệp mà con người có thể thắng vượt. Cái nghiệp mà cụ Nguyễn nói đến chính là định mệnh: "Đã mang lấy nghiệp vào thân," tức chính hữu thể tự thân của mình.

### 1.3. Đồng tính và dị tính trong định mệnh và mệnh

Thoạt nhìn, [Nguyễn Du](#) mô tả truyện nàng Kiều như là một tích truyện, lập lại định mệnh của Đạm Tiên. Mà ngay cả Đạm Tiên, theo cụ, cũng chỉ là một câu truyện mẫu mực (proto-type) cho những tích truyện tương tự về định mệnh:

*"Vâng trình hỏi chữ xem tường,*

*Mà xem trong sổ đoạ trường có tên.*

*Âu đành quả kiếp nhân duyên,*

*Cũng người một hội, một thuyền đâu xa!"*

Nhưng nếu Kiều chỉ là một sự lặp lại của Đạm Tiên, cũng giống như Đạm Tiên chỉ là một sự lặp lại của những kiều nữ tài hoa khác như Tây Thi, Điêu Thuyền, Trần Nguyên Nguyên vân vân, thì nàng Kiều trong Nguyễn Du đâu có khác chi những quốc sắc giai nhân khác. Thực ra, Đạm Tiên không phải Thúy Kiều, cũng như Tây Thi không phải là Điêu Thuyền. Tương tự, Phạm Lãi không giống Từ Hải, mà Từ Hải cũng chẳng giống chi Hạng Võ. Cái chết anh hùng của một Trần Bình Trọng càng khác xa cái chết ngu xuẩn của Từ Hải, một người hữu dũng song đại gái, thiếu tri, thiếu nhân và vô mưu. Một cái chết anh hùng song hữu dũng vô mưu của Hạng Võ cũng khác hẳn với cái chết khôn ngoan nhưng lãng nhạ của Phạm Lãi mà sự khôn ngoan của Phạm Lãi càng không bì được với những cái chết anh hùng của Socrates hay của Đức Ki-Tô.

Nếu Kiều không chỉ là một sự lặp lại chính định mệnh của mình, vậy thì Kiều chỉ là một sự tái hiện dưới những hình thức khác nhau, tức theo luật luân hồi (Karma) mà cụ Nguyễn dùng danh từ

Phật học gọi là cái nghiệp. Hoặc suy tư theo Arthur Schopenhauer, triết gia đại biểu của thuyết bi quan, thì tất cả những tích truyện của Kiều hay Đạm Tiên, thực ra chỉ là những biểu tượng (Vorstellungen) của chính cái mệnh mà thôi.

Song nhận định như vậy tức là đã chối bỏ tính chất cá biệt của nàng Kiều. Thực ra, định mệnh mà cụ [Nguyễn Du](#) muốn nói, không chỉ là một biểu hiện, hay cái nghiệp, của những người như Kiều hay Đạm Tiên. Cái mệnh mà Tố Như tiên sinh muốn diễn đạt chính là định mệnh, hay thân phận làm người. Thế nên, "đã mang lấy nghiệp vào thân" đồng nghĩa với "đã là con người, và như là con người." Song, nói theo Martin Heidegger, "con người" chỉ nói nên đồng tính (Gemeinsamkeit) và nguyên tính (Ursprunglichkeit) của một giống, một loại, chứ không thể xác quyết sự đồng nhất (unity), nhất là một sự đồng nhất theo lượng tính của chúng ta. Nói cách khác, chúng ta cũng có một mệnh tức thân phận con người (đồng tính), song mệnh của chúng ta không đồng nhất (tài nữ Thúy Kiều không phải là kỳ nữ Đạm Tiên.)

Nhận định như vậy, cái hữu thể của Kiều là một hữu thể tách biệt (distinct), và cá biệt (particular) không hoàn toàn lập lại cái định mệnh của Đạm Tiên. Cái hữu thể có thể nói lên đồng tính, song phản đối đồng nhất, được cụ Nguyễn diễn đạt như định mệnh qua lời Đạm Tiên nói với Kiều:

*"Chị sao phận mỏng đức dày,  
Kiếp xưa đã vậy lòng này dễ ai."*

Đây là một nhãn quan về định mệnh hoàn toàn khác với lối nhìn thường tình của nàng Kiều khi chưa tự giác:

*"Ma đưa lối, quỷ đưa đường,  
Lại tìm những chốn đoạ trường mà đi.  
Hết nạn nọ đến nạn kia,  
Thanh lâu hai lượt, thanh y hai lần."*



Thực ra, định mệnh Kiều, tuy nằm trong sổ đoạ trường, vẫn không phải là định mệnh của Đạm Tiên như cô Kiều ngây thơ từng hiểu lầm: "Cùng người một hội một thuyền đâu xa." Định mệnh của Kiều nằm ngay trong tay nàng, tức nằm ngay trong chữ tâm của nàng, tức nằm ngay trong hữu thể tự thức của nàng. Một khi nàng khám phá ra rằng "chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài," và một khi nàng thực hiện chữ tâm đó: "Một niềm vì nước vì dân," hay "bán mình là hiếu, cứu người là nhân," thì chắc chắn là "tâm thành đã thấu đến trời," và "đoạ trường sổ rút tên ra" ngay. Đó chính là sự tự cứu rỗi qua quá trình biện chứng của lịch sử Kim Vân Kiều.